TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213, điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 114/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 06 năm 2022, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị N.T.D, sinh năm 1987;

HKTT và trú tại: B3037- CT 19B Valencia Khu đô thị VH, GB, quận LB, TP HN

- Anh I.B.J, sinh năm 1959;

Quốc tịch: Hàn Quốc

HKTT: 80, DJ 28 BA, YS, DY

Tạm trú: Số nhà 13 xã PT, huyện PY, VP.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 06 năm 2022 giữa chị N.T.D và anh I.B.J, các bên đương sự đã thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Cụ thể như sau:

[1]Về quan hệ hôn nhân**:** Chị N.T.D và anh I.B.J thống nhất tự nguyện xin được thuận tình ly hôn.

[2]Về con chung **:** Không có.

[3]Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

[4]Về nợ chung: Không có nợ chung.

[5] Về lệ phí **:** Chị N.T.D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm

Việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã

hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị N.T.D và anh I.B.J thống nhất tự nguyện xin được thuận tình ly hôn.

Về con chung : Không có.

Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Về lệ phí : Chị N.T.D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm xác nhận chị Dược đã nộp 300.000 đồng tiền dự phí ly hôn theo biên lai số AA/2021/0000786 ngày 23 tháng 05 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí. Xác nhận chị D đã nộp đủ.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thẩm phán

Nơi nhận:
- *VKSND TP HN;*
- *Cục THADS thành phố HN;*
- *UBND huyện ĐA, HN*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

Bùi Thị Thu Hồng